

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02/11/2021

Về việc ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bò Thị Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 72/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 29/TA-TB ngày 19 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Phan Thị Huỳnh M, sinh năm 1986; thường trú: tổ 6, khu phố 3, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Bị đơn: ông Đinh Quang L, sinh năm 1979; thường trú: tổ 6, khu phố 3, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phan Thị Huỳnh M trình bày:

Bà Phan Thị Huỳnh M và ông Đinh Quang L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) H, thị xã Tân Uyên vào ngày 14-11-2015. Sau khi kết hôn,

bà M và ông L sinh sống tại phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Bà Mai quản lý nhà trọ thu nhập 6.000.000 đồng/tháng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng từ đầu năm 2020 thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, ông L không tôn trọng bà M và gia đình bà M, mỗi lần ông L uống rượu xong, có nhiều lời nói xúc phạm bà M và cha mẹ bà M. Vợ chồng đã sống ly thân được 04 tháng. Trong thời gian ly thân, bà M và ông L không còn quan tâm, chăm sóc nhau nữa. Do tình cảm vợ chồng không còn nên bà M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông L.

Về con chung: Bà M và ông L có 01 người con chung tên Đinh Thiên P, sinh ngày 29/10/2017. Khi ly hôn bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Đinh Quang L trình bày:

Ông L thống nhất với lời trình bày của bà M về thời gian tìm hiểu và thời gian đăng ký kết hôn, thời gian sống ly thân. Ông L làm nghề kinh doanh tự do, thu nhập từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng/tháng. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc. Từ tháng 01/2021 đến nay, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà M có tính áp đặt, buộc ông L phải làm theo ý của bà M, không cho ông L giao lưu với họ hàng, bạn bè nên dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Ông L và bà M đã có nhiều biện pháp để giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Do ông L vẫn còn tình cảm với bà M nên trước yêu cầu khởi kiện của bà M, ông L không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông L thống nhất với bà M về con chung. Cháu Đinh Thiên P, sinh ngày 29/10/2017, đang sống chung cùng bà M. Trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn, ông L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Đinh Quang L vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý ly hôn với bà M.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa sơ thẩm như sau:

Về thủ tục tố tụng: quá trình tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Phan Thị Huỳnh M và ông Đinh Quang L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 14/11/2015, là hôn nhân hợp pháp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà M và ông L đều thừa nhận quá trình sống chung, bà M và ông L có nhiều mâu thuẫn xảy ra. Theo bà M, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, ông L có thái độ không tôn trọng bà M và gia đình bà M. Ông L không thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng như bà M trình bày và cho rằng mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc bà M sống luôn áp đặt ý chí lên ông L, không cho ông L gặp gỡ, giao lưu với họ hàng và bạn bè. Tuy ông L và bà M không thống nhất nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng nhưng đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân. Tại phiên tòa, các bên cũng không đưa ra được biện pháp giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ, chăm sóc cho con. Căn cứ vào ý kiến trình bày của các đương sự, chứng cứ do Tòa án thu thập có đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa bà M và ông L là thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, bà Mai yêu cầu được ly hôn với ông L là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: bà M và ông L có 01 con chung tên Đinh Thiên P, sinh ngày 29/10/2017. Tại phiên tòa, các đương sự đều thừa nhận cháu P hiện đang sống cùng bà M, bà M có chỗ ở ổn định. Do vậy, cần giao cháu Đinh Thiên P cho bà M nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Mai về việc không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các điều 28, 35, 39, 147, 235, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Huỳnh M như sau:

- Về hôn nhân: Bà Phan Thị Huỳnh M được ly hôn với ông Đinh Quang L.

- Về con chung: Giao con chung tên Đinh Thiên P, sinh ngày 29/10/2017 cho bà Phan Thị Huỳnh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Đinh Quang L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Phan Thị Huỳnh M và ông Đinh Quang L đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Phan Thị Huỳnh M phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0052301 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THA dân sự thị xã Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hương Diệp

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Diệp

